

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 137

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Bánh canh nấu tôm tươi, bầu, nấm rom, xà lách xoăn, rau răm, hành lá, hành phi
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cá thu kho nước dừa, hành baro
- Canh cà rốt, su hào nấu thịt gà, ngô rí
- Rau lang luộc
Xế: Nước chanh
Xế chiều: Xôi thịt bò (bắp hạt, lá dứa, đậu phộng, cốt dừa, tóp mỡ, hành phi, hạt cà ri)

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,700	3,140	53,380
2	0494	Đường cát	3,700	3,880	143,560
3	N0966	Muối Iot	900	740	6,660
4	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	800	4,400	35,200
5	0523	Nước mắm loại I	1,000	6,160	61,600
6	0004	Gạo tẻ máy	7,500	2,560	192,000
7	0120	Hành lá (hành hoa)	450	6,300	28,350
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	350	8,820	30,870
9	0185	Tỏi ta	200	7,350	14,700
10	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	5,780	11,560
11	N0753	Bánh canh	5,600	2,860	160,160
12	0083	Bầu	700	3,990	27,930
13	0211	Nấm rom	400	13,130	52,520
14	0170	Rau răm	80	4,620	3,696
15	0172	Rau xà lách	400	5,460	21,840
16	0424	Tôm sú	1,350	30,980	418,230
17	0186	Tỏi tây (cả lá)	400	8,610	34,440
18	0537	Nước dừa non tươi	1,700	3,890	66,130
19	N0798	Cá thu phi lê	4,100	33,600	1,377,600
20	0089	Cà rốt	1,400	5,780	80,920
21	0178	Su hào	1,400	4,410	61,740
22	N0772	Thịt ức gà	1,300	12,920	167,960
23	0215	Chanh	2,200	6,200	136,400
24	0159	Rau khoai lang	1,100	4,100	45,100
25	0002	Gạo nếp (loại thường)	6,100	3,050	186,050

26	N0879	Nước cốt dừa	900	8,510	76,590
27	N0896	Bắp Mỹ (hạt tươi)	700	4,200	29,400
28	N0848	Lá dứa (lá nếp)	150	4,100	6,150
29	0286	Thịt bò loại II	1,300	36,750	477,750
30	N0850	Mỡ heo sống	600	10,300	61,800
31	0457	Sữa bột toàn phần	4,734.4	20,500	970,552
32	0066	Lạc hạt (Đậu phộng hạt)	400	7,040	28,160
Tổng cộng					5,068,998

Tổng tiền thực phẩm	5,068,998
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	5,069,000
Số dư đầu ngày	0
Số dư cuối ngày	2
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	14,874,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	14,873,998

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan